

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN A

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 12/2019/HSST

Ngày 07/03/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy H, ông Nguyễn Văn Đ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh T – Kiểm sát viên.

Ngày 07/03/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Lê C, giới tính Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1993; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT: Xóm 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Xóm 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Họ tên cha: Nguyễn Lê T; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/12/2018 đến ngày 19/12/2018 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn T, giới tính Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1993, tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT: Xóm 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Xóm 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Đ; Họ và tên mẹ: Trần Thị Q; Vợ: Trần Thị Huyền T; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/12/2018 đến ngày 19/12/2018 thì được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 12 năm 2018, Công an huyện A tuần tra trên địa bàn thôn 14, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An thì phát hiện 02 nam thanh niên đang mang theo hai ba lô du lịch đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn. Lực lượng Công an huyện A đã tiến hành kiểm tra và phát hiện

bên trong mỗi chiếc ba lô có chứa 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật có hình dạng, kích thước giống nhau (14,3x14,3x15)cm, viền xung quanh màu đỏ có in hình hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 thỏi hình trụ liên kết với nhau (nghỉ là pháo nổ). Tất cả tang vật là 10 (mười) khối hình hộp do Nguyễn Lê C, Sinh năm: 1993, trú tại: Xóm 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An và Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1993, trú tại: Xóm 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An mua đưa về nhà để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện A tiến lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng đưa về trụ sở cơ quan Công an huyện A để điều tra làm rõ vụ việc.

***Vật chứng thu giữ:** 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật có hình dạng, kích thước giống nhau (14,3x14,3x15) cm, viền xung quanh màu đỏ có in hình hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 thỏi hình trụ liên kết với nhau (nghỉ là Pháo nổ);

Tại cơ quan điều tra, Công an huyện A hai đối tượng Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật có hình dạng, kích thước giống nhau (14,3x14,3x15) cm, viền xung quanh màu đỏ có in hình hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 thỏi hình trụ liên kết với nhau là Pháo nổ, do hai người chung nhau tiền mua về để sử dụng vào dịp tết Nguyên Đán 2019, trên đường vận chuyển về nhà thì bị Cơ quan Công an huyện a phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định ngày 13/12/2018, Hội đồng mở niêm phong đã xác định được: 10 (mười) khối hình hộp kích thước giống nhau (14,3x14,3x15) cm, viền xung quanh màu đỏ có in hình hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 thỏi hình trụ liên kết với nhau (nghỉ pháo nổ) thu giữ của Nguyễn Lê c và Nguyễn Văn T có tổng khối lượng là 14,549Kg.

Cơ quan điều tra đã lấy 01 khối hình hộp bất kỳ, có khối lượng 1,452 kg làm mẫu giám định, niêm phong lại ký hiệu (M) gửi Phòng KTHS - Công an tỉnh Nghệ An để trưng cầu giám định về pháo; Số còn lại 13,097 Kg được niêm phong, lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện A theo quy định.

Tại kết luận giám định số 53 /KL-PC09(CN) ngày 18/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật (ký hiệu M) nghi thu giữ của Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T gửi tới giám định là Pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ*)

Tại bản cáo trạng số 07/Ctr - VKS ngày 01/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê C và bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 191, điểm s, điểm i khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T;

Xử phạt: - Bị cáo Nguyễn Lê C từ 09 - 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng.

- Bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 - 08 tháng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 16 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 BL TTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì tải xác rắn kích thước 20 cm x 50 cm, bên trong có khối lượng là 13,097 kg pháo và 02 ba lô du lịch cùng loại màu đen, xanh thu giữ của Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 04 ngày 05/01/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn Thắng nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 13/12/2018, tại khu vực cổng chào thôn 14, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ 14,549 Kilôgam pháo nổ nhằm mục đích đưa về nhà để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 53 /KL-PC09(CN) ngày 18/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật (ký hiệu M) nghi thu

giữ của Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T gửi tới giám định là Pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 191 của BLHS như kết luận của Cáo trạng của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây là nguy hại không lớn cho xã hội nhưng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà Nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, trong đó có pháo nổ các loại. Do vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Đánh giá vai trò, nhân thân, mức độ tham gia, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo thấy rằng:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, nên cần đánh giá vị trí, vai trò cụ thể từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Lê C là người trực tiếp trao đổi mua 14,549 Kilôgam pháo nổ và là người rủ rê bị cáo Nguyễn Văn T cùng chung tiền tham gia mua pháo về để sử dụng. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo Nguyễn Văn T.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T giữ vai trò là đồng phạm với bị cáo C, khi nghe C rủ mua pháo, T đã không ngăn cản bị cáo C mà T đã đồng ý cùng nhau chung tiền mua pháo về để sử dụng trái phép. Tuy nhiên, do bị cáo bị bị cáo C rủ rê và không trực tiếp trao đổi mua pháo nên cần xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn bị cáo C.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy, các bị cáo là người có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là chưa thực sự cần thiết mà chỉ cần giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống giám sát, giáo dục cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có nghề nghiệp là lao động tự do, thu nhập không ổn định; Các bị cáo không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Xét hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:* Trong quá trình điều tra các bị cáo khai: 14,549 Kilôgam pháo nổ các bị cáo mua về để sử dụng đang đưa về nhà thì bị bắt giữ là mua của một đối tượng bán pháo trên mạng Internet thông qua ứng dụng trò chơi điện tử online tên là “VP37” ở thị trấn Đ, tỉnh Nghệ An nhưng các bị cáo không biết rõ căn cước địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để xác minh đối tượng này. Nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Vật chứng thu giữ của Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T 14,549 kg pháo nổ. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã lấy 1,452 kg làm mẫu giám định hết, số còn lại 13,097 kg là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Lê C và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

- Áp dụng: Điểm c, khoản 1 điều 191; điểm s, điểm i khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê C 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/3/2019).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/3/2019).

Giao các bị cáo Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T cho UBND xã N, huyện Đ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự).

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46; Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì tải xác rắn kích thước 20 cm x 50 cm, bên trong có khối lượng là 13,097 kg pháo được nhúng nước và 02 ba lô du lịch cùng loại màu đen, xanh thu giữ của Nguyễn Lê C và Nguyễn Văn T (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 04 ngày 05/01/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

3 /Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Lê C và bị cáo Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST .

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các bị cáo
- Lưu Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lệ Hằng

